



*DỰ THẢO:*



**BÁO CÁO  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**VỀ**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023**

**VÀ KẾ HOẠCH SXKD – ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2024**

*Dĩ An, ngày 18 tháng 03 năm 2024*



DỰ THẢO:

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VỀ**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023;**  
**KẾ HOẠCH SXKD – ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2023 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) kiểm toán độc lập và được Ban Kiểm soát thẩm tra, xác nhận;

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

**Phần I**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1. Kết quả hoạt động của HĐQT:**

- Năm 2023, Thành viên HĐQT là 03 người.

a. Nhân sự:

- |                         |                       |
|-------------------------|-----------------------|
| - Ông Nguyễn Thế Hòa    | – Chức vụ: Chủ tịch   |
| - Ông Nguyễn Minh Chung | – Chức vụ: Thành viên |
| - Ông Vũ Minh Tuấn      | – Chức vụ: Thành viên |

b. Các hoạt động của HĐQT:

Từ tháng 04/2023 đến tháng 03/2024, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp, ban hành 06 nghị quyết để chỉ đạo, điều hành mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thành công, đúng kế hoạch.

Báo cáo thường niên và công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, minh bạch, đúng thời gian quy định.

Đánh giá chung: Tập thể HĐQT thường xuyên họp và chỉ đạo, phối hợp Ban điều hành tìm mọi giải pháp để tháo gỡ khắc phục khó khăn trong cơ chế, chính sách kinh doanh. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, tập thể chịu trách nhiệm triển khai thực hiện theo lộ trình, kế hoạch đề ra.



c. Tổng kết các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

Họ và tên	Số lần tham dự họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp (%)
Nguyễn Thế Họa	06	100
Nguyễn Minh Chung	06	100
Vũ Minh Tuấn	06	100

Các phiên họp HĐQT đều được triệu tập đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT được xem xét và biểu quyết thông qua theo nguyên tắc đa số và được ban hành dưới hình thức văn bản; Nghị quyết, Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đến Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đều được Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và Công ty thành viên triển khai thực hiện đầy đủ, tích cực và cơ bản đạt được các mục tiêu HĐQT đề ra.

d. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT:

- Ông Nguyễn Thế Họa – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (đại diện pháp luật).

Năm 2023, ông Nguyễn Thế Họa đã thực hiện quản lý, điều hành Công ty theo đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tinh thần trách nhiệm cao; luôn phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo, tập hợp sức mạnh tập thể trong công tác quản lý hoạt động điều hành, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT.

- Ông Nguyễn Minh Chung – Thành viên HĐQT

Được giao nhiệm vụ: Giám đốc Công ty TNHH MTV XD An Bình Phát, đại diện pháp luật; phụ trách kinh doanh xăng dầu; phụ trách công tác hành chính, nhân sự; đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, với vai trò là thành viên HĐQT đã tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định thông qua của HĐQT.

- Ông Vũ Minh Tuấn – Thành viên HĐQT

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của một Thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty; được giao nhiệm vụ xây dựng IT, tổ chức thực hiện vận hành đổi mới quản lý kho bãi, tiếp thị và phát triển thị trường; xây dựng phát triển sử dụng phần mềm chuyên dụng về quản lý kho bãi, khách hàng; thực hiện nhiệm vụ khác do HĐQT phân công.

e. Kết quả điều hành doanh nghiệp của Ban Tổng Giám đốc

Năm 2023, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT; thực thi quyền hạn và nhiệm vụ được giao trong việc tiến hành mọi mặt hoạt động của Công ty; cẩn trọng và tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty; hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả thực hiện vượt mức kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ giao, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính.

**2. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024:**

- Về hoạt động SXKD: Tổ chức triển khai, giám sát kế hoạch SXKD năm 2024 sau khi được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua.



- Tăng cường Công tác chỉ đạo, giám sát ban điều hành triển khai thực hiện công tác hoàn thiện hồ sơ, pháp lý đất đai, tài sản.

- Chỉ đạo và giám sát ban điều hành thực hiện công tác duy tu, bảo trì, sửa chữa, thanh lý TSCĐ như nhà kho, phương tiện vận tải, cơ sở hạ tầng sau nhiều năm hoạt động bị hư hại; sửa chữa cải tạo để duy trì hoạt động hiệu quả; bảo đảm phòng chống cháy nổ, an toàn, vận hành chất lượng và đảm bảo dịch vụ; công tác tổ chức lao động và tiền lương: sắp xếp nhân sự, rà soát sửa đổi các quy định quản lý nội bộ liên quan đến cán bộ, độ tuổi lao động và tiền lương, tăng cường quản lý công nợ, quản lý chi phí.

## Phần II

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023

#### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

- Tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 vẫn còn những khó khăn, đặc biệt trong một số ngành như may mặc, đồ gỗ, sắt thép, xây dựng.. ; kinh tế vĩ mô tương đối ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát; nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới. Kinh tế Việt Nam đạt chỉ số tăng trưởng GDP ước tính đạt 5,05% so với năm trước. Tuy nhiên, những vụ án kinh tế lớn đã ảnh hưởng phần nào đến sự vận hành bình thường của hệ thống kinh tế - xã hội và chính trị. Cuộc chiến Nga – Ukraine và gần đây là xung đột Trung Đông tác động xấu làm cho chuỗi cung ứng nguyên vật liệu - sản xuất – giao nhận hàng hóa toàn cầu bị đình trệ gây tăng chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và ảnh hưởng đến thu nhập người lao động/tiêu dùng giảm mạnh.

- Năm 2023 dù có khó khăn, hoạt động SXKD của Công ty cổ phần An Bình vẫn bảo đảm an toàn, hiệu quả, hoàn thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 đề ra; đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động; đóng góp tích cực cho cộng đồng, xã hội và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.

#### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2023

##### 1. Chỉ tiêu chủ yếu: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội Dung	Chỉ tiêu ĐHĐCĐ 2023	Thực hiện đến 31/12/2023	So sánh % TH/KH
1	Doanh thu BH và CCDV	163.500.000.000	181.947.924.395	111,28
2	Lợi nhuận trước thuế	86.000.000.000	110.198.540.592	128,14
3	Thuế TNDN	17.200.000.000	22.127.035.498	128,65
4	Lợi nhuận sau thuế	68.800.000.000	88.071.505.094	128,01
5	Đầu tư XDCB, mua sắm CCDC	20.856.416.000	14.921.193.151	71,54
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23.613	28.693	121,51

\* *Chú thích:* BCTC hợp nhất bao gồm BCTC riêng của Công ty cổ phần An Bình và Công ty con (Công ty TNHH MTV XD An Bình Phát).



## 2. Chỉ tiêu chủ yếu của Công ty cổ phần An Bình (báo cáo riêng đã được kiểm toán):

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội Dung	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu BH và CCDV	148.156.436.006	181.117.032.525	122,25
1.1	Doanh thu bán lẻ xăng dầu	22.292.817.937	34.917.681.133	156,63
1.2	Doanh thu dịch vụ	125.863.618.069	146.199.351.392	116,16
2	Lợi nhuận trước thuế	86.378.880.909	109.897.405.326	127,23
3	Thuế TNDN	17.353.481.562	22.127.035.498	127,51
4	Lợi nhuận sau thuế	69.025.399.347	87.838.041.303	127,25
5	Đầu tư XD CB, sửa chữa nâng cấp, mua sắm trang thiết bị	27.025.234.372	14.921.193.151	55,21
6	Thu nhập BQ người/tháng	14.750.296	14.774.948	100,17
7	Tỷ lệ chia và tạm ứng cổ tức (%)	30%	20%	

### \* Chú thích:

- Doanh thu năm 2023 tăng nhiều hơn năm 2022 khoảng 32,96 tỷ đồng, trong đó mảng bán lẻ xăng dầu chiếm 12,62 tỷ (38,3%); mảng dịch vụ cho thuê kho đóng góp tăng 20,33 tỷ (61,7%) chủ yếu do đàm phán giá thuê tăng lên hợp lý (giá thuê điều chỉnh sau nâng cấp của khu kho Bình Chiểu, khu kho Sóng Thần; mở rộng cho thuê bãi container Phú Lợi...)

- Đầu tư XD CD, sửa chữa nâng cấp và mua sắm trang thiết bị đạt 71,54% kế hoạch năm 2023 do chưa thực hiện một số hạng mục như dãy kios khu 4,9ha Tổng kho Biên Hòa 2, bãi đất trống 700m<sup>2</sup> + kho 6 Chi nhánh Đồng Nai...

### 3. Các Chi nhánh và Công ty con:

\* Chi nhánh: Công ty có 02 Chi nhánh hạch toán phụ thuộc là:

- Chi nhánh Đồng Nai (Mã số Chi nhánh: 0300541105-003)

- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (MSCN: 0300541105-004).

\* Công ty con hạch toán độc lập là:

- Công ty TNHH Kinh doanh Xăng dầu An Bình Phát: MSDN: 3702284372

Đã ngừng hoạt động từ 10/2022. Ngày 06/02/2024, Phòng đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương ra Thông báo về việc doanh nghiệp giải thể/ chấm dứt sự tồn tại.

- Công ty TNHH MTV XD An Bình Phát: MSDN: 3703079009

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch 2023	Thực hiện đến 31/12/2023	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Doanh thu CCDV	952.105.000	830.891.870	87,27
2	Lợi nhuận trước thuế	484.440.000	317.190.205	65,48
3	Thuế TNDN	96.888.000	67.671.475	69,85
4	Lợi nhuận sau thuế	387.552.000	249.518.730	64,38



\* *Chú thích:*

- VDL 01 tỷ đồng, 100% vốn đầu tư của Công ty cổ phần An Bình.
- Trên đất thuê của tư nhân, Công ty TNHH MTV XD An Bình Phát đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà văn phòng, kios và cho thuê lại. Hoạt động của Công ty hiện đang ổn định.
- Ngoài doanh thu đã báo cáo, tính đến 31/12/2023 còn 226.000.000đ cho thuê 02 kios chưa xuất hóa đơn ghi nhận doanh thu, P. Kế toán sẽ xuất hóa đơn và thời điểm hợp lý (khi thu đủ tiền KH nợ..)

#### 4. Báo cáo và quyết toán đầu tư XD/CB, sửa chữa nâng cấp, mua sắm CCDC

+ Công việc đã thực hiện đến 31/12/2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023: *Kèm theo báo cáo chi tiết* Đơn vị tính: *Đồng*

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Kế hoạch ĐHCĐ 2023	Thực hiện
1	Khu Tổng kho Sóng Thần	4.475.652.000	6.548.135.515
2	Khu Tổng kho Biên Hòa 2	5.416.246.000	4.202.109.606
3	Khu tổng kho Chi nhánh Đồng Nai	9.928.000.000	2.339.704.100
4	Khu tổng kho Phú Lợi	200.000.000	96.712.355
5	Khu tổng kho Bình Chiểu (4,6ha)	836.518.000	289.368.120
6	Mua xe ô tô 7 chỗ ngồi, Ford Everest 61K-21737	0	1.445.145.445
	<b>Tổng cộng</b>	<b>20.856.416.000</b>	<b>14.921.193.151</b>

\* *Giải thích:* Tăng/giảm so với kế hoạch đã được phê duyệt do:

- Tổng kho Sóng Thần: Tăng 2,072 tỷ đồng vì đầu tư nâng cấp mở rộng hệ thống PCCC các nhà kho số 2, 4 và 5...
  - Tổng kho Biên Hòa 2: Giảm 1,214 tỷ đồng vì chưa đầu tư xây kios 427,5m<sup>2</sup> (1,068 tỷ) và không xây dựng thêm bể PCCC 300m<sup>3</sup>...
  - Tổng kho CNĐN: Giảm 7,588 tỷ đồng do chưa đầu tư làm kho trên bãi đất trống 700m<sup>2</sup> và nâng cấp kho 6 (6,160 tỷ); làm nhà văn phòng Chi nhánh (468 triệu)...
  - Tổng kho Phú Lợi và Tổng kho Bình Chiểu: Giảm 650 triệu vì chưa thực hiện san ủi mặt bằng, thay mái tole...
  - Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch là:  $14.921.193.151 / 20.856.416.000 = 71,54\%$
  - Các hạng mục đã đầu tư năm 2022 nhưng chưa quyết toán xong, chuyển sang quyết toán tăng TSCĐ trong năm 2023 là (1): 5.731.955.796 đồng.
  - Thực hiện đầu tư XD/CB, sửa chữa nâng cấp năm 2023 là (2): 10.835.144.141 đồng.
  - Thực hiện mua sắm trang thiết bị năm 2023 là (3): 1.445.145.455 đồng.
  - Một số hạng mục đầu tư xây dựng, sửa chữa được hạch toán vào chi phí hoạt động SXKD, giá trị là:  $14.921.193.151 - (2+3) = 2.640.903.555$  đồng.
- + Theo BCTC đã được kiểm toán, quyết toán tăng TSCĐ năm 2023 là (1 + 2 + 3): 18.012.245.392 đồng



## 5. Thực hiện đầu tư tài chính vào tài sản là bất động sản

- Năm 2023, Công ty đã thực hiện chuyển nhượng 46 lô đất nền, tổng diện tích là: 11.413,5m<sup>2</sup> (có sổ đỏ riêng từng nền) thuộc Dự án khu dân cư Đại Nam, tại ấp 3, xã Minh Hưng, huyện Chợ Thành, tỉnh Bình Phước của chủ đầu tư là Công ty TNHH MTV Tân Khai, giá trị chuyển nhượng là 83,82 tỷ đồng (chưa bao gồm thuế GTGT). HĐQT đã báo cáo, xin ý kiến và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thống nhất thông qua.

- Hiện Công ty đã nhận đủ 46 sổ đỏ, lưu giữ tại văn phòng Công ty.

## 6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu ĐHĐCĐ năm 2023	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	86.000.000.000	110.198.540.592	128,14
2	Thuế TNDN	17.200.000.000	22.127.035.498	128,65
3	Lợi nhuận sau thuế	68.800.000.000	88.071.505.094	128,01
4	Dự kiến cổ tức/vốn điều lệ (%)	30%	35%	116,66
5	Thù lao HĐQT: 03% LNST	2.064.000.000	2.642.145.153	128,01
6	Thù lao BKS: 01% LNST	688.000.000	880.715.051	128,01
7	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST	6.880.000.000	8.807.150.509	128,01
8	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc Lợi: 05% LNST	3.440.000.000	4.403.575.255	128,01

\* **Chú thích:** Do tình kinh tế - xã hội khó khăn, chi phí cuộc sống tăng cao, HĐQT mong muốn được chia sẻ với Cổ đông và đề xuất phương án chia cổ tức năm 2023 là 35%, tăng thêm 5% cổ tức so với mức cổ tức 30% đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2023.

## 7. Kết quả thực hiện tăng vốn điều lệ 3% theo chương trình ESOP 2023

- Ban TGD đã thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2023, phê duyệt danh sách CB-CNV được lựa chọn quyền mua, thông báo cho CB-CNV được lựa chọn và hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 3% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 vào ngày 01/10/2023. Cụ thể như sau:

- + Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần An Bình
- + VDL trước khi thực hiện ESOP: 28.940.620.000 đồng, tương ứng: 2.894.062 cổ phần
- + Số lượng cổ phần phát hành năm 2023: 86.822 cổ phần (tăng 3%)
- + Loại cổ phần: Cổ phần ưu đãi có điều kiện
- + Mệnh giá cổ phần: 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần
- + Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 868.220.000 đồng
- + Nguồn vốn thực hiện:
  - Từ Quỹ Đầu tư phát triển: 173.644.000 đồng
  - Từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 173.644.000 đồng



- Từ tiền mua cổ phiếu của CB-CNV: 520.932.000 đồng
- Tổng cộng: 868.220.000 đồng

+ VDL sau khi phát hành: 29.808.840.000 đồng.

- Đối tượng được mua, số lượng cổ phần được mua.. được Ban Tổng Giám đốc cân nhắc và quyết định dựa theo đóng góp của mỗi người được lựa chọn. Đợt phát hành tăng vốn theo chương trình ESOP 2023 đã thành công, không có trường hợp nào từ chối quyền mua hay mua ít hơn số cổ phần được mua.

- Ban TGDĐ đã thực hiện đúng mục đích, lựa chọn đúng đối tượng phát hành theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- Công ty đã nộp hồ sơ thay đổi Chứng nhận Đăng ký kinh doanh về thay đổi vốn Điều lệ và đã được cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh mới, thay đổi lần thứ 14 ngày 13/10/2023, ghi nhận vốn điều lệ mới là: 29.808.840.000 đồng.

### **8. Thực hiện đầu tư phát triển Dự án kho bãi tại phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương**

- Năm 2023, các cơ quan chức năng tỉnh Bình Dương vẫn chưa có biện pháp giúp đỡ, tháo gỡ khó khăn tồn tại từ năm 2020 đối với Dự án này của Công ty.

- Tổng giá trị đầu tư tại Dự án đến 31/12/2023 là: 212.707.266.647 đồng, trong đó bất động sản đầu tư là 175.659.625.029 đồng và TSCĐ hữu hình là 37.047.641.618 đồng.

## **III. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ - ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ KHÁC**

### **1. Công tác Kinh doanh**

Năm 2023 có nhiều khó khăn, biến động do tình hình kinh tế - chính trị - xã hội đất nước, do tắc nghẽn chuỗi cung ứng - logistics toàn cầu. Tuy nhiên, công tác kinh doanh vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra nhờ nỗ lực nắm bắt tình hình thị trường, tích cực đàm phán, điều chỉnh giá thuê phù hợp với từng khách hàng; mở rộng quan hệ tạo được mạng lưới khách hàng, đối tác cùng ngành nghề; nâng cao uy tín và thương hiệu công ty.

### **2. Công tác Tài chính - Kế toán**

Thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của cấp trên và cơ quan quản lý Nhà nước. Tăng cường kiểm soát và thu hồi công nợ, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hành tiết kiệm, chống thất thoát lãng phí. Số liệu kế toán rõ ràng, minh bạch, đáp ứng yêu cầu quản trị của Doanh nghiệp.

Từ năm 2018 đến nay, mặc dù hàng năm Công ty đều có văn bản đề nghị được quyết toán thuế nhưng Cục thuế tỉnh Bình Dương chưa sắp xếp hỗ trợ, kiểm tra để Công ty được thực hiện quyết toán.

### **3. Các đơn vị, Chi nhánh**

Cán bộ - công nhân viên tại các Chi nhánh, Tổng kho đã rất nỗ lực thực hiện nghiêm túc các quy định; không để xảy ra tai nạn, mất an toàn lao động; ANTT được duy trì 24/7; bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, hàng hoá, nhà xưởng. Công tác PCCC thường xuyên được kiểm tra, huấn luyện và đầu tư nâng cấp.

### **4. Chế độ chính sách với Người lao động**

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách và pháp luật về lao động, thu nhập và đời sống của người lao động được cải thiện và nâng lên từng bước. Thực hiện đầy đủ



các điều khoản đã ký kết trong thoả ước lao động tập thể; hợp đồng lao động, lương, thưởng, chế độ phép, BHXH, BHYT, BH thất nghiệp...; các nội quy, quy chế phù hợp với quy định pháp luật.

- Trang phục, công cụ dụng cụ lao động, làm việc được cấp phát đầy đủ, kịp thời.

#### **5. Các hoạt động xã hội – từ thiện**

Năm 2023, Hội đồng quản trị hỗ trợ các cơ quan đơn vị, hỗ trợ hồ sơ nhân ái, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, gia đình chính sách, người có công, gia đình khó khăn ở vùng sâu vùng xa và miền núi; ủng hộ xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa, tổ chức cho cán bộ công nhân viên tham quan du lịch Thái Lan... Tổng số tiền chi là: 2.796.981.924 đồng.

#### **6. Tình hình thực hiện quản lý và thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp**

- Vốn Nhà nước là: 3.570.000.000 đồng,

Số cổ phần tương ứng là: 357.000 cp, chiếm 11,98% VDL tại Công ty.

- Người đại diện vốn Nhà nước: Thiếu tá Đỗ Kim Cương, trợ lý Phòng Tài chính/Bộ Tham mưu Quân đoàn 4 theo Quyết định số 335/QĐĐ-BQP ngày 24/9/2021 của Bộ trưởng BQP.

- Năm 2023, Bộ Quốc phòng chưa có chỉ đạo v/v tiếp tục thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Công ty.

- Công ty sẽ thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và sẵn sàng thực hiện việc thoái vốn Nhà nước theo chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4.

#### **7. Hoạt động quản lý, sử dụng và thuê quyền sử dụng đất quốc phòng vào hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế**

Công ty hiện đang quản lý, sử dụng 06 khu đất quốc phòng, trong đó:

- Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất quốc phòng, được ký với chủ thể cho thuê là Bộ Quốc phòng, gồm có:

+ Hợp đồng số 1212/HĐTĐ ngày 17/3/2008, diện tích 16.733,8m<sup>2</sup> tại phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, thời hạn thuê 49 năm.

+ Hợp đồng số 1213/HĐTĐ ngày 17/3/2008, diện tích 46.600m<sup>2</sup> tại phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, thời hạn thuê 49 năm.

+ Hợp đồng số 1214/HĐTĐ ngày 17/3/2008, diện tích 51.731,1m<sup>2</sup> tại phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thời hạn thuê 49 năm.

+ Hợp đồng số 1215/HĐTĐ ngày 17/3/2008, diện tích 60.531,6m<sup>2</sup> tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thời hạn thuê 49 năm.

- Hợp đồng hợp tác kinh doanh nhà kho - nhà xưởng, được ký với chủ thể là Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, gồm có:

+ Hợp đồng số 01/2016/HĐKT ngày 19/8/2016, diện tích 12.250m<sup>2</sup> tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thời hạn hợp tác kinh doanh 20 năm.

+ Hợp đồng số 02/2016/HĐKT ngày 19/8/2016, diện tích 49.563m<sup>2</sup> tại phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thời hạn hợp tác kinh doanh 30 năm.

Căn cứ Nghị quyết 132/2020/QH14; Nghị định số 26/2021/NĐ-CP và Thông tư số 58/2021/TT-BQP của Bộ Quốc phòng, theo đó các Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng chưa được BQP đồng ý, phê duyệt phải lập hồ sơ, phương án xử lý trình BQP xem xét, phê duyệt.



Được biết năm 2024 Quân đoàn 4 có thay đổi, sắp xếp lại biên chế. Kính đề nghị Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, xem xét, phê duyệt phương án xử lý theo quy định để Công ty được tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

### Phần III

## KẾ HOẠCH SXKD - ĐẦU TƯ XDCB, ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

### I. Phương hướng, mục tiêu chung

- Tích lũy và nâng cao năng lực tài chính; tối đa các nguồn thu; phát triển hiệu quả hoạt động kinh doanh, đầu tư.
- Từng bước áp dụng CNTT và chuyển đổi số, gắn với phát triển thương hiệu; xây dựng và thực hành Văn hóa Doanh nghiệp; học hỏi, sáng tạo để nâng cao năng lực quản trị, điều hành trong quản lý doanh nghiệp.
- Thực hiện các giải pháp kinh doanh phù hợp, tích cực hỗ trợ khách hàng; chủ động nắm bắt tình hình SXKD; tìm kiếm phương án đầu tư, hợp tác để mở rộng hoạt động.
- Tăng vốn điều lệ theo phương thức lựa chọn cho người lao động ESOP năm 2024: Phát hành ưu đãi cho CB-CNV có nhiều nỗ lực và cống hiến, những người có sự nhiệt tình, cẩn thận, trung thực, trung thành và mong muốn, chủ động tìm kiếm giải pháp gắn bó tương lai với Công ty; có đóng góp trong việc tăng doanh thu, lợi nhuận, cải thiện hiệu quả kinh doanh trong năm tăng trưởng trở về trước hiện đang làm việc tại Công ty.

### II. Kế hoạch SXKD và Đầu tư XDCB chủ yếu năm 2024

#### 1. Kế hoạch SXKD chủ yếu (chỉ tiêu hợp nhất)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội Dung	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ KH2024/TH2023 (%)
1	Vốn Điều lệ	29.808.840.000	30.703.110.000	103,00
2	Doanh thu BH và CCDV	181.947.924.395	183.650.000.000	100,94
2.1	Doanh thu bán lẻ xăng dầu	34.917.681.133	36.000.000.000	103,10
2.2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	147.030.243.262	147.650.000.000	100,42
3	Lợi nhuận trước thuế	110.198.540.592	111.291.900.000	100,99
4	Thuế TNDN	22.127.035.498	22.258.380.000	100,59
5	Lợi nhuận sau thuế	88.071.505.094	89.033.520.000	101,09
6	Đầu tư XDCB, sửa chữa nâng cấp, mua sắm trang thiết bị	14.921.193.151	5.713.599.000	38,29
7	Thu nhập BQ người/tháng	14.774.948	14.800.000	100,17
8	Tỷ lệ chia cổ tức	35%	30%	85,71



## 2. Kế hoạch đầu tư XDCCB – sửa chữa nâng cấp và mua sắm trang thiết bị

( Có chi tiết kèm theo)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Hạng mục	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng kho Sóng Thần	2.455.445.000	
2	Tổng kho Biên Hòa 2	1.108.389.000	
3	Tổng kho Chi nhánh Đồng Nai	725.492.000	
4	Tổng kho Phú Lợi	299.273.000	
5	Tổng kho Bình Chiểu (4,6ha)	1.125.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5.713.599.000</b>	

## 3. Kế hoạch tăng vốn Điều lệ bằng Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2024) và điều chỉnh Điều lệ, đổi Giấy chứng nhận ĐKKD

Đề tạo động lực, khuyến khích cho người lao động cũng như tri ân những đóng góp của người lao động vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã vượt chỉ tiêu, kế hoạch Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 đề ra, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần An Bình quyết định tiếp tục thực hiện Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP 2024) và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP - 2024. Cụ thể như sau:

- \* Vốn điều lệ hiện tại: 29.808.840.000 đồng
- \* Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.980.884 cp
- \* Dự kiến tỷ lệ phát hành theo chương trình ESOP 2024: 3% VDL
- \* Số lượng cổ phần phát hành đợt này: 89.427 cp
- \* Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cp
- \* Thời gian dự kiến thực hiện: Từ ngày 01/10/2024.
- \* Sau phát hành ESOP 2024:
  - Vốn điều lệ mới: 30.703.110.000 đồng
  - Tổng số cổ phiếu: 3.070.311 cp

- Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4, Điều 10 của Điều lệ về vốn điều lệ cho phù hợp với phần vốn ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi tăng vốn. Cụ thể theo Điều lệ hiện hành thì VDL là: 29.808.840.000 đồng. Dự kiến sau khi thực hiện tăng vốn 3% bằng chương trình ESOP 2024, VDL mới là: 30.703.110.000 đồng.

## 4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ %
1	Lợi nhuận trước thuế	110.198.540.592	111.291.900.000	100,99
2	Lợi nhuận sau thuế	88.071.505.094	89.033.520.000	101,09
3	Cổ tức/vốn điều lệ (%)	35%	30%	85,71



4	Thù lao HĐQT: 3% LNST	2.642.145.153	2.671.005.600	101,09
5	Thù lao BKS: 1% LNST	880.715.051	890.335.200	101,09
6	Trích Quỹ Đầu tư phát triển: 10% LNST	8.807.150.509	8.903.352.000	101,09
7	Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi: 5 % LNST	4.403.575.255	4.451.676.000	101,09

### III. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024

- Kiến nghị Bộ Tư lệnh Quân đoàn 4, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt phương án xử lý đất quốc phòng tại khu vực d2/eTTG22/QĐ4 theo Nghị quyết 132/2020/QH14; Nghị định số 26/2021/NĐ-CP và Thông tư số 58/2021/TT-BQP của Bộ Quốc phòng để Công ty được tiếp tục sử dụng ổn định theo Hợp đồng đã ký.

- Đoàn kết mọi người vì mục tiêu chung, tự chủ trong công việc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực; gắn kết cán bộ các phòng ban, đơn vị bộ phận.

- Điều chỉnh giá cho thuê hợp lý, cạnh tranh. Quản lý chi phí hiệu quả hơn ở các khâu, các đầu mối.

- Quản trị tác nghiệp, quản trị rủi ro, quản trị khách hàng và lựa chọn khách hàng.

- Chọn lọc khách hàng, đối tác tiềm năng, có lịch sử hoạt động lâu dài để học hỏi những công nghệ quản lý kho bãi mới, tiên tiến nhất.

- Lựa chọn cơ cấu tổ chức và hệ thống mô hình phù hợp, nâng cao năng lực quản trị và phát triển hệ thống quản lý nội bộ.

- Sắp xếp cán bộ quản lý phù hợp với năng lực, đúng người đúng việc, tạo điều kiện để mỗi người có cơ hội thể hiện sở trường đóng góp với công ty.

- Năm 2024 được dự báo nhiều khó khăn, biến động về kinh tế, chính trị cả trong và ngoài nước. Tình hình chiến tranh, an ninh vận tải bằng hàng hải không đảm bảo gây ảnh hưởng mạnh mẽ đến hoạt động luân chuyển hàng hóa, trực tiếp gây tăng chi phí hoạt động, giảm nhu cầu kho bãi, vận tải đường biển. Do đó, HĐQT sẽ chủ động nghiên cứu hợp tác, đầu tư mở rộng lĩnh vực hoạt động nhằm đảm bảo chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT; kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và định hướng kế hoạch nhiệm vụ năm 2024 của HĐQT, kính mong Quý Cổ đông thảo luận đóng góp ý kiến.

Trân trọng cảm ơn Quý Đại biểu, quý vị Cổ đông đã chú ý lắng nghe. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt; chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thế Hòa**

